

Theo mẫu Phụ lục số 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC)

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **74** /BC-HĐQT

Hạ Long, ngày **13** tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin;
- Trụ sở chính: Số 1 - Phố Tân Lập – Phường Hà Lâm – TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh;
- Điện thoại: (0203) 3825339; Fax: (0203) 3821 203;
- Email: halamcoal@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 254 151 990 000 VND
- Mã chứng khoán: HLC

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2019	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung cơ bản sau: 1- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2019 khi điều kiện thay đổi. 2. Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; tiền lương CBQL 2018 và KH tiền lương 2019 3. Báo cáo mức cổ tức thanh toán năm 2018 trả cho các cổ đông là 8% /Vốn điều lệ, mức cổ tức thanh toán năm 2019 trả cho các cổ đông dự kiến từ 6%-7% / Vốn điều lệ. 4. Báo cáo mức thù lao thanh toán năm 2018; mức thù lao năm 2019. 5. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019. 6. Miễn nhiệm 01 thành viên BKS 7. Bầu 01 Thành viên BKS. 8. Báo cáo của Ban kiểm soát về Giám sát hoạt động quản lý Công ty của

			HDQT, Ban giám đốc điều hành và hoạt động năm 2018 của BKS. 9. Báo cáo của BKS về Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 10. Lựa chọn Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty.
--	--	--	--

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên HDQT.

Tổng số phiên họp: 16 Phiên

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HDQT	16	100	
2	Phạm Công Hương	TV. HDQT	16	100	
3	Trần Mạnh Cường	TV. HDQT	14	87,50	Nghỉ việc riêng
4	Trương Ngọc Linh	TV. HDQT	16	100	
5	Vũ Ngọc Thắng	TV. HDQT	16	100	

2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HDQT: Không thành lập tiểu ban

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc.

3.1- Một số nội dung cơ bản của Giám đốc trình HDQT xét phê duyệt:

- Bổ nhiệm lại cán bộ cấp phòng
- 04 quy chế (*Quy chế khoán chi phí SX; Quy chế Quản lý công tác vật tư, Quản lý tiền lương, Quản lý Quỹ khen thưởng, phúc lợi*)
- Định mức vật tư chủ yếu năm 2019; hệ thống thang, bảng lương
- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018;
- Nhu cầu vốn lưu động và hệ số tài chính năm 2019.
- Kế hoạch đầu tư XD năm 2019;
- Điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: 01 gói thầu
- Giao Tổ thẩm định thực hiện thẩm định KHLC nhà thầu: 27 gói thầu
- Phê duyệt KHLC nhà thầu: 27 gói thầu
- Thông qua phê duyệt KH thuê ngoài
- Hợp nhất 02 phân xưởng Sàng tuyển.
- Phê duyệt công tác cán bộ cấp công trường, phân xưởng và nâng bậc lương

3.2- Đánh giá chung:

Qua hoạt động giám sát, HDQT đánh giá kết quả thực hiện công tác của Ban giám đốc như sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban tham mưu cung cấp đầy đủ, kịp thời nội dung, tài liệu và lập dự thảo các báo cáo theo yêu cầu của HDQT để HDQT duyệt trình ĐHCĐTN. Đồng thời, chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ đại hội.

b) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền đã được quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty. Các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua và các nghị quyết, quyết định của HDQT được Ban giám đốc triển khai thực hiện hiệu quả.

c) Các nội dung Giám đốc trình HDQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HDQT. Nội dung tờ trình và các tài liệu gửi kèm tờ trình đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu nội dung cuộc họp, làm cơ sở HDQT thảo luận thông qua hoặc phê duyệt (*năm 2019, HDQT ban hành 40 Quyết định để phê duyệt các nội dung Giám đốc trình HDQT*)

d) Thực hiện chi trả cổ tức đúng tỷ lệ và thời hạn luật định, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông..

e) Tổ chức hoạt động SXKD: Bám sát kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua và các Nghị quyết, quyết định và quy chế... của HĐQT để đề ra các giải pháp chỉ đạo điều hành hợp lý; tổ chức khoán chi phí đến các công trường, phân xưởng; thực hiện quản lý vật tư, nguyên nhiên vật liệu, tài sản khác, tăng cường công tác thanh, kiểm tra trên các mặt; chủ động và phối hợp với các cơ quan đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ khai trường....chống trộm cắp; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng góp phần bảo vệ an ninh trật tự doanh nghiệp.

g) Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo toàn vốn, không có nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ dài hạn, ngắn hạn.

h) Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn nhà thầu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu; các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư.

i) Dự kiến kết quả SXKD năm 2019 đều vượt KH đã được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua (một số chỉ tiêu chủ yếu)

- Sản lượng khai thác: 3.268.500 Tr.tấn = 100,11% TH/KH
- Doanh thu: 3.127.000 Tr.đ = 105,16 TH/KH
- Lợi nhuận SX than: 44.820 Tr.đ = 104,12 % TH/KH

Đánh giá chung:

Năm 2019, Ban Giám đốc Công ty thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN 2019, các Nghị quyết, quy chế, quyết định và chỉ đạo của HĐQT; quyết định và chỉ đạo của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam. Do đó, thực hiện hoàn thành KHSXKD (các chỉ tiêu chủ yếu) đã được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua. Ngoài ra, Người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền CBTT thực hiện báo cáo với UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội về những nội dung được pháp luật quy định và CBTT trên thị trường chứng khoán.

4. Các nghị quyết HĐQT

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
1	14/K3/NQ-HĐQT	19/01/2019	- Bổ nhiệm ông Trần Văn Sang - Quyền Trưởng Phòng Bảo vệ Quân sự giữ chức vụ Trưởng phòng Bảo vệ Quân sự (BQ), thời hạn giữ chức vụ là 03 năm, kể từ ngày 01/02/2019. - Bổ nhiệm ông Trịnh Xuân Khoa- Quyền Trưởng Phòng Kế hoạch giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế hoạch (KH), thời hạn giữ chức vụ là 03 năm, kể từ ngày 01/02/2019 - Phê duyệt Quy chế khoán chi phí sản xuất và thanh toán thu nhập cho các công trường, phân xưởng của Công ty CP than Hà Lâm -Vinacomin sau khi hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo HĐQT. - Phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019. - Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019: + Về kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu) trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để xét thông qua. + Về một số kế hoạch thuê ngoài năm 2019. + Về sửa chữa TSCĐ.

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			- Phê duyệt định mức vật tư và các chỉ tiêu chủ yếu.. - Phê duyệt mức NSLĐ, hệ số giãn cách tiền lương giao khoán cho một số công việc chủ yếu năm 2019 (<i>chi tiết tại các phụ biểu kèm theo Tờ trình</i>). Ủy quyền cho Giám đốc điều hành điều chỉnh mức NSLĐ, hệ số giãn cách tiền lương giao khoán cho một số công việc chủ yếu năm 2019 khi điều kiện thay đổi, nhưng phải phù hợp với quy định của TKV. - Triển khai một số công tác quản lý trong công ty (Rà soát quy chế quản lý; Việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ 2018; Công tác bảo vệ ANTT dịp nghỉ Tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019...):
2	15/K3/NQ-HĐQT	20/01/2019	- Phê duyệt Hệ thống thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp lương - Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin, áp dụng từ ngày 01/01/2019. - Phê duyệt điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu Tư vấn kiểm toán dự án đầu tư Hệ thống sinh khí Nitơ - Công ty CP than Hà lâm -Vinacomin từ Quý III/2018 sang Quý I/2019. - Phê duyệt nhu cầu vốn lưu động và một số chỉ tiêu tài chính năm 2019 gồm: + Định mức vốn lưu động: 182.000 Tr.đ. + Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 0,65 lần. + Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 10,98 lần.
3	16/K3/NQ-HĐQT	19/02/2019	- Cho ông Bùi Hữu Đăng - số thẻ 18868 hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/3/2019. Còn việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Bùi Hữu Đăng thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCD, - Triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TKV ngày 13/02/2019 của HĐTV Tập đoàn TKV về việc thay đổi Người đại diện của TKV tham gia BKS Công ty. (ông Nguyễn Văn Tấn thay ông Bùi Hữu Đăng làm thành viên BKS) Nội dung thông qua: Công ty không tổ chức họp ĐHĐCD bất thường để miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Bùi Hữu Đăng và bầu ông Nguyễn Văn Tấn tham gia BKS. Việc kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát sẽ được thực hiện tại ĐHĐCD thường niên năm 2019.
4	17/K3/NQ-HĐQT	30/3/2019	Hội đồng quản trị phê duyệt: + Bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc đối với ông Luyện Huy Trọng - Quản đốc PX Vận tải lò 1. Thời gian bổ nhiệm trong tháng 4/2019. + Bổ nhiệm ông Trần Trung Hiếu - Quyền Quản đốc PX Vận tải Giếng Đứng giữ chức vụ Quản đốc PX Vận tải Giếng Đứng. Thời gian bổ nhiệm trong tháng 4/2019. - Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018. - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu:

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			Thuê ngoài đào lò chuẩn bị sản xuất năm 2019; - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu:
5	18/K3/NQ-HĐQT	10/4/2019	- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Thuê ngoài đào lò chuẩn bị sản xuất năm 2019.
6	19/K3/NQ-HĐQT	16/4/2019	- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018: + Lợi nhuận sau thuế: 63.214 Tr.đ + Cổ tức thanh toán năm 2018: 8% = 20.332 Tr.đ + Quỹ thưởng VCQL: 416 Tr.đ + Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 32.466 Tr.đ
7	20/K3/NQ-HĐQT	22/5/2019	Phê duyệt nội dung trình về kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thuê chuyên gia hướng dẫn đào lò CGH đồng bộ 7-3.1 via 7 trong điều kiện địa chất phức tạp. Giám đốc điều hành chỉ đạo các phòng liên quan cập nhật hoàn thiện hồ sơ để báo cáo và làm việc với TKV xin ý kiến chỉ đạo, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện các bước tiếp theo - Chưa phê duyệt nội dung trình về kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Sửa chữa Nhà ở tập thể (Nhà 5 tầng) và gói thầu: Tư vấn giám sát sửa chữa Nhà ở tập thể (Nhà 5 tầng). Giám đốc chỉ đạo các Phòng, ban liên quan lập lại phương án sửa chữa để sửa chữa tạm. Đồng thời, lập phương án xây mới nhà ở tập thể gia đình công nhân và nhà ở tập thể công nhân để báo cáo HĐQT xem xét báo cáo TKV xin ý kiến. - Thông qua 5 phương án triển khai thực hiện khối lượng thăm dò, khảo sát thuộc kế hoạch kỹ thuật công nghệ năm 2019- Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin theo nội dung Tờ trình số 908/TTr-HLC, ngày 22/5/2019 của Giám đốc điều hành. HĐQT ủy quyền cho Giám đốc điều hành phê duyệt phương án kỹ thuật, phương án thi công, dự toán và các nội dung khác để thực hiện nội dung 5 phương án nêu trên. - Hội đồng quản trị Công ty thông qua Quy chế Quản lý công tác vật tư. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định ban hành quy chế. - Phê chuẩn cho ông Đào Đăng Bộ - số thẻ 5619- Quản đốc Phân xưởng Sàng 28 được chấm dứt hợp đồng lao động
8	21/K3/NQ-HĐQT	04/7/2019	1. Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 và KH SXKD Quý III/2019 2. Phê duyệt Quy chế Quản lý tiền lương và phân phối thu nhập 3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch triển khai đề án tái cơ cấu - Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin giai đoạn 2017-2020. 4. phê duyệt điều chỉnh chuyển bước từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức (công trình khởi công mới) đối với Dự án đầu tư PVSX năm 2019 - Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin. 5. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Dự án đầu tư PVSX năm 2019 - Công ty CP Than Hà Lâm -

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			Vinacomin (gồm 16 gói thầu) 6. Phê duyệt kế hoạch LCNT gói thầu: Thuê ngoài bổ sung khoan lỗ mìn, bốc xúc và vận chuyển đất đá phục vụ khai thác lộ thiên năm 2019. 7. Phê duyệt kế hoạch LCNT đối với 03 gói thầu thuộc phương án sửa chữa nhà ở tập thể (5 tầng). 8. Đề nghị HĐQT thông qua gói thầu: Xây dựng phần mềm hạch toán chi phí phân xưởng tại Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin. HĐQT không thông qua gói thầu “Xây dựng phần mềm hạch toán chi phí phân xưởng tại Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin” Giám đốc điều hành: Chỉ đạo các phòng, ban liên quan thực hiện nội dung Nghị quyết số 13/K3/NQ- HĐQT, ngày 30/11/2018 có nội dung liên quan đến việc xây dựng phần mềm hạch toán chi phí phân xưởng.
9	22/K3/NQ-HĐQT	06/8/2019	1. Đánh giá kết quả SXKD tháng 7 năm 2019 và KH SXKD tháng 8/2019. Công ty cần có các giải pháp quản lý, điều hành cụ thể để chỉ đạo và triển khai thực hiện KH tháng 8/2019 đạt và vượt KH, đồng thời tăng cường quản lý, chỉ đạo thực hiện đầu tư trong tháng 8 cũng như cả năm 2019 hoàn thành kế hoạch đã được TKV thông qua. 2. Phê duyệt chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2019 đối với Dự án đầu tư thiết bị chống giữ duy trì công suất lò chợ CGH đồng bộ 600.000 tấn/năm. 3. Phê duyệt KHLCNT đối với 02 gói thầu thuộc phương án sửa chữa nhà ăn (nhà 3 tầng) và hội trường. 4. Thông qua việc lập Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống PCCC của Nhà ở công nhân (khu tập thể 12 tầng); đối với việc lắp đặt hệ thống PCCC cho gara tầng hầm Nhà điều hành SX (nhà 7 tầng), công ty rà soát lại đối với công trình kho mìn, nhà để xe máy (nếu cần) chi phí được hạch toán vào CPSX năm 2019. 5. Phê duyệt bổ nhiệm ông Nguyễn Cường Vũ - Số thẻ 13654A - Quyền quản đốc KTCB5 giữ chức vụ Quản đốc Công trường KTCB5; Bổ nhiệm ông Lê Duy Khánh - Số thẻ 16059 - Quyền quản đốc CGH2 giữ chức vụ Quản đốc Công trường CGH2. 6. Phê duyệt Quy chế Quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi.
10	23/K3/NQ-HĐQT	20/8/2019	1. Phê duyệt KHLCNT đối với 02 gói thầu thuộc Dự án đầu tư thiết bị chống giữ duy trì công suất lò chợ CGH đồng bộ công suất 600.000 tấn/năm 2. Thông qua Dự án đầu tư mua sắm thiết bị bơm Tro bay phòng ngừa sự cố cháy nội sinh cho các vỉa than có tính tự cháy - Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin 3. Về đánh giá ảnh hưởng của Phương án Quy hoạch tổ hợp đô thị, du lịch nghỉ dưỡng, sân golf và vui chơi giải trí, trường đại học FLC đến sản xuất công ty Báo cáo số 1510/BC-HLV ngày 15/8/2019 của Giám đốc điều hành. Giám đốc điều hành: Chỉ đạo các phòng, ban liên quan

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			cần nghiên cứu kỹ các văn bản của TKV (công văn số 4189/TKV-KCL+TN+ĐT ngày 16/8/2019) và tỉnh Quảng ninh (công văn số 1522/UBND-QH1 ngày 13/3/2019) cùng hệ thống các văn bản pháp luật ban hành về quản lý đất đai, tài nguyên... để thực hiện. 4. Đánh giá về tình hình sản xuất tại lò chợ CGHDB 1,2Tr.Tấn và triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 121/TB-TTĐHSX ngày 12/8/2019 Vv Thông báo kết luận của PTGD Nguyễn Đình Thịnh tại cuộc kiểm tra sản xuất và làm việc với CTCP than Hà Lâm- Vinacomin. 5. Tổ chức rà soát một số nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và công tác quản lý của công ty:
11	24/K3/NQ-HĐQT	19/9/2019	1. Phê duyệt KHLCNT đối với 02 gói thầu thuộc Dự án đầu tư mua sắm thiết bị bơm tro bay phòng ngừa sự cố cháy nội sinh cho các vỉa than có tính tự cháy Công ty CP Than Hà lâm -Vinacomin 2. Phê duyệt KHLCNT đối với 02 gói thầu thuộc Phương án sửa chữa Nhà sinh hoạt Mỏ. 3. Điều chỉnh hạng mục trong Dự án đầu tư PVSX năm 2019 và phê duyệt bổ sung KHLCNT đối với 01 gói thầu thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019.
12	25/K3/NQ-HĐQT	30/10/2019	1. Thực hiện Công văn 4880/TKV-TCNS ngày 27/9/2019 của Tổng giám đốc TKV về kết quả triển khai kiểm điểm theo Kết luận số 2810/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ. 2. Đánh giá kết quả SXKD tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2019 và KH SXKD tháng 11/2019: Nhất trí số liệu báo cáo về dự kiến kết quả SXKD tháng 10, lũy kế thực hiện 10 tháng và phương hướng nhiệm vụ tháng 11/2019. 3. Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 điều chỉnh - Công ty CP than Hà Lâm - Vinacomin 4. Nâng bậc lương cho cán bộ quản lý Công ty - Ông Trần Mạnh Cường - Giám đốc Công ty - Ông Vũ Ngọc Thắng - Phó Giám đốc 5. Phê chuẩn bổ nhiệm lại chức vụ quản đốc đối với ông Lê Đức Đạt - Số thẻ 13519, thời hạn giữ chức vụ là 03 năm, kể từ ngày 01/11/2019. - Đẩy nhanh tiến độ quyết toán Dự án khai thác dưới -50 mỏ than Hà Lâm, Giám đốc công ty lưu ý quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện trong năm 2019.
13	26/K3/NQ-HĐQT	22/11/2019	1. Chỉ đạo công tác thẩm tra quyết toán và quyết toán dự án hoàn thành dự án Đầu tư khai thác phần dưới mức -50 - Mỏ than Hà Lâm - Công ty than Hà Lâm (điều chỉnh). 2. Xem xét Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng - Công ty CP Than Hà Lâm -Vinacomin để Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty báo cáo TKV thông qua.

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			HĐQT chưa thông qua Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng. Do đó, người đại diện phần vốn TKV chưa báo cáo TKV đề xin ý kiến về dự án này. Giám đốc điều hành chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thực hiện các ý kiến nêu trên của các thành viên HĐQT: Rà soát danh mục thiết bị DA; Thuê nhà thầu có đủ năng lực, chuyên môn sâu để thẩm tra toàn bộ nội dung dự án... Sau đó tổng hợp, báo cáo HĐQT xem xét trước khi NDD phần vốn TKV tại Công ty báo cáo TKV. 3. Xem xét thông qua Dự án đầu tư hệ thống giám sát an toàn cho thông tin mạng và Scada: HĐQT chưa thông qua Dự án đầu tư hệ thống giám sát an toàn cho thông tin mạng và Scada Giám đốc điều hành chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và tư vấn soát xét lại hồ sơ dự án: kết nối Internet vào 2 cụm gồm Nhà điều hành SX và MB+75; cơ cấu lại thiết bị huy động và trang bị mới; xem xét lại giá, nhất là sản phẩm phần mềm của dự án. Sau khi hoàn thiện, Giám đốc trình HĐQT để xem xét.
14	27/K3/NQ-HĐQT	12/12/2019	1. Thông qua nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý Công ty năm 2019, bao gồm các chức danh: - Cán bộ là người đại diện của TKV tham gia HĐQT, Ban kiểm soát Công ty (giữ các chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty, Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên BKS); - Cán bộ quản lý Công ty giữ các chức vụ: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; thành viên BKS không phải người đại diện của TKV;
15	28/K3/NQ-HĐQT	24/12/2019	Hội đồng quản trị Công ty tán thành thông qua cho ông Trần Mạnh Cường - Thành viên HĐQT - Giám đốc điều hành được nghỉ việc riêng đi Canada kể từ ngày 25/12/2019 đến hết ngày 01/01/2020.
16	29/K3/MQ-HĐQT	30/12/2019	HĐQT xem xét thông qua nội dung sau: 1. Về việc đề nghị HĐQT điều chỉnh (gia hạn) tiến độ thực hiện thực hiện Hợp đồng số 499/HĐ-HLC, ngày 07/6/2019 giữa Công ty với Công ty XL Mỏ -TKV về đào lò CBSX kể từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/6/2020. 2. Công tác chuẩn bị đầu tư để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV về 04 dự án: Dự án đầu tư mua sắm, lắp đặt hệ thống PCCC nhà ở công nhân; Dự án đầu tư hệ thống phun sương dập bụi cao áp cho các kho chế biến; Dự án đầu tư thiết bị phục vụ công tác an toàn; Dự án đầu tư hệ thống giám sát an toàn cho thông tin mạng Scada 3. Xem xét Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2020 giữa TKV và Công ty theo Quyết định số 2168/QĐ-TKV, ngày 23/12/2019 của Tổng Giám đốc TKV; 4. Xem xét thông qua kế hoạch đầu tư XD năm 2020 của

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung
			Công ty theo Tờ trình số 2542/TTr-HLC, ngày 27/12/2019 của Giám đốc điều hành

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu không còn là TV BKS	Số buổi họp TV BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Hữu Đăng	Trưởng ban	24/4/2019	03	30	Miễn nhiệm 24/4/2019
2	Nguyễn Văn Tấn	Trưởng ban		07	70	Bầu 24/4/2019
3	Trịnh Xuân Khoa	Thành viên		09	100	
4	Trần Thị Ngan	Thành viên		09	100	

a) Tổng số cuộc họp BKS: 9 cuộc. Trong đó có 5 cuộc họp định kỳ; 04 cuộc họp bất thường

Nội dung cuộc họp định kỳ và bất thường để giải quyết các công việc sau:

- Thông qua các báo cáo trình ĐHCĐ TN năm 2019. Bầu Truởng ban KS; Ban giao công việc giữa 2 Trưởng ban; Phân công nhiệm vụ trong BKS, triển khai kế hoạch hoạt động của BKS; đánh giá kết quả giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty trong việc thực hiện các quy định pháp luật, điều lệ công ty, các quy định nội bộ và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông; đánh giá hoạt động hằng quý của BKS và tham gia ý kiến với HĐQT trước khi xét phê duyệt KHLCNT

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

2.1- Giám sát hoạt động HĐQT:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị thông qua tham dự các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất và giám sát gián tiếp thông qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu do thư ký hội đồng quản trị, các phòng ban Công ty gửi cho Ban kiểm soát.

- Năm 2019 HĐQT đã thực hiện 16 Phiên họp của HĐQT để triển khai hoạt động SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2019. HĐQT đã phê duyệt kịp thời các nội dung Giám đốc trình (phê duyệt KHSXKD; định mức vật tư chủ yếu; hệ thống thang bảng lương, hệ số dẫn cách tiền lương; sắp xếp lại cơ cấu lao động, giảm lao động phục vụ phụ trợ,...phê duyệt KHĐTXD; Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu).

- Trình tự, thủ tục, nội dung họp HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các vấn đề HĐQT phê duyệt đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật có liên quan và kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc. Các tài liệu, nội dung họp HĐQT đều chuyển cho BKS nghiên cứu trước. BKS được HĐQT mời dự họp các cuộc

hợp của HĐQT theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị doanh nghiệp.

- HĐQT thực hiện việc giám sát các mặt hoạt động của Ban Giám đốc dưới nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc họp HĐQT, họp giao ban, họp sản xuất hàng tuần, tháng, quý và qua các báo cáo của Giám đốc....nhằm bảo đảm các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện đầy đủ.

- Mỗi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy Công ty thực hiện đảm bảo Quy chế phối hợp.

- Đã yêu cầu Ban giám đốc kịp thời rà soát các Quy chế, Quy định của Công ty, đề sửa đổi ban hành cho phù hợp với quy định hiện hành.

*** Đánh giá chung:**

- Về thành phần họp HĐQT: Đảm bảo đúng thành phần và mời các thành viên BKS, đại diện các phòng, ban liên quan ... vì vậy, các cuộc họp đảm bảo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Hồ sơ, tài liệu chuẩn bị phiên họp: Chuẩn bị đầy đủ và gửi trước cho các thành viên HĐQT, BKS nghiên cứu trước, làm cơ sở cho việc thảo luận của HĐQT và tạo điều kiện để BKS tham gia ý kiến.

- Thực hiện NQ ĐHĐCĐTN 2019: HĐQT đã triển khai kịp thời, đầy đủ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2019. Đồng thời, phê duyệt hoặc thông qua các nội dung do Giám đốc trình đảm bảo kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, đáp ứng hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

2.2- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Thực hiện giám sát hoạt động của ban Giám đốc điều hành thông qua việc tham dự các họp sơ kết, tổng kết hàng tháng, quý... và kiểm tra giám sát trực tiếp hàng quý các hoạt động quản lý điều hành của Công ty theo kế hoạch hoạt động năm 2019 của BKS.

Qua giám sát hoạt động Ban giám đốc, Ban KS đánh giá như sau:

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đã tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư XDCB năm 2019.

- Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của TKV, HĐQT Công ty...;

- Tiếp tục chỉ đạo chỉ đạo về đổi mới cơ cấu tiết giảm lao động theo chỉ thị số 102/CTLT – TGD – CD và từng bước triển khai đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017-2020 theo QĐ số 500/QĐ –TKV ngày 30/3/2018 và các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận thu nhập ổn định cho người lao động và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông; Chỉ đạo tập trung lập quyết toán các dự án hoàn thành theo đúng thời gian quy định; chỉ đạo hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số các chỉ tiêu kế hoạch PHKD;

- Bổ sung ban hành Quy chế: Năm 2019, Giám đốc đã trình và được HĐQT phê duyệt 04 quy chế như sau:

- + Quy chế Khoán chi phí sản xuất và thanh toán thu nhập cho các Công trường, phân xưởng;

- + Quy chế quản lý Công tác vật tư;

- + Quy chế quản lý tiền lương và phân phối thu nhập;

- + Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng và phúc lợi;
- Về việc tiếp công dân: Công ty đã ban hành quy định về tiếp Công dân để thực hiện Luật Khiếu nại và luật Tố cáo;
- Tăng cường chỉ đạo thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống Lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng, nên đã góp phần tích cực vào KHSXKD và phòng ngừa vi phạm pháp luật tại Công ty;

+ **Ban Kiểm soát đánh giá chung:** Các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai đúng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019 và thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty, đúng pháp luật hiện hành. Không cá nhân nào vi phạm pháp luật; Thực hiện chỉ đạo điều hành Công ty hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD năm 2019.

Mỗi quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban GD và ban KS.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Quý IV năm 2019 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), mở lớp tập huấn về Quản trị doanh nghiệp. Vì vậy, Trưởng BKS và Người phụ trách quản trị Công ty đã tham dự.

Ngoài ra, các Phó Giám đốc Công ty tham gia tập huấn tại Trường Quản trị của TKV để thực hiện quản trị doanh nghiệp.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			26/4/2018		
2.	Vũ Thị Xâm					26/4/2018		
3.	Bùi Thị Hoa					26/4/2018		
4.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/4/2018		
5.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/4/2018		
6.	Nguyễn Thị Chiện					26/4/2018		
7.	Nguyễn Thị Huyền					26/4/2018		
8.	Phạm Công Hương		TV HĐQT			26/4/2018		
9.	Đào Kim Dương					26/4/2018		
10.	Phạm Hoàng Phương					26/4/2018		
11.	Phạm Phương Linh					26/4/2018		
12.	Phạm Công Âu					26/4/2018		
13.	Nguyễn Thị Mỹ					26/4/2018		

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
14.	Phạm Công Tuấn					26/4/2018		
15.	Phạm Thị Hương					26/4/2018		
16.	Phạm Đức Hạnh					26/4/2018		
17.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018		
18.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018		
19.	Trần Mạnh Cường		Giám đốc TVHDQT			28.1.2008		
20.	Trần Đình Thi					28.1.2008		
21.	Nguyễn Thị Lâm					28.1.2008		
22.	Phạm Thị Thu Huyền					28.1.2008		
23.	Trần Duy Long					28.1.2008		
24.	Trần Minh An					28.1.2008		
25.	Trần Nam Trung					28.1.2008		
26.	Trần Thị Thu Thủy					28.1.2008		
27.	Vũ Ngọc Thắng		Phó GD TVHDQT			24.4.2013		
28.	Vũ Hữu Hợp					24.4.2013		
29.	Nguyễn Thị Mãng					24.4.2013		
30.	Nguyễn Thị Hằng					24.4.2013		
31.	Vũ Minh Đức					24.4.2013		
32.	Vũ Minh Đạt					24.4.2013		
33.	Đinh Trung Kiên		Phó GD			04/5/2016		
34.	Đinh Hữu Phi					04/5/2016		
35.	Đào Thị Lan					04/5/2016		
36.	Lý Kim Thoa					04/5/2016		
37.	Đinh Trung Hiếu					04/5/2016		

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
38.	Đinh Thị Hương Quỳnh					04/5/2016		
39.	Đinh Quỳnh Trang					04/5/2016		
40.	Vũ Xuân Đức Long					04/5/2016		
41.	Vũ Thị Minh Dung					04/5/2016		
42.	Trương Ngọc Linh		Phó GD TVHDQT			28/1/2008		
43.	Trịnh Thị Hằng					28/1/2008		
44.	Nguyễn Thị Việt					28/1/2008		
45.	Trương Mạnh Hải					4/8/2012		
46.	Trương Mạnh Cường					3/5/2014		
47.	Trương Văn Chính		Quản đốc			28/1/2008		
48.	Nguyễn Văn Sơn		Phó GD			28/1/2008		
49.	Văn Thị Nguyệt					28/1/2008		
50.	Đào Thị Hà					28/1/2016		
51.	Nguyễn Sơn Tùng					28/1/2008		
52.	Nguyễn Sơn Bách					28/1/2008		
53.	Nguyễn Văn Thành					28/1/2008		
54.	Cao Việt Phương		Phó GD			28/1/2008		
55.	Cao Bá Ái					28/1/2008		
56.	Nguyễn Ngọc Lan					28/1/2008		
57.	Lê Thị Thủy Linh					28/1/2008		
58.	Cao Lê Thu Hương					28/1/2008		
59.	Cao Lê Phương Trinh					28/1/2008		
60.	Cao Việt Linh					28/1/2008		
61.	Bùi Hữu Đăng		Trưởng ban KS			21/4/2016	24/4/2019	Miễn nhiệm
62.	Nguyễn Thị Phương Hằng					21/4/2016	24/4/2019	

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
63.	Bùi Thị Thanh Huyền					21/4/2016	24/4/2019	
64.	Bùi Thị Thu Hoài					21/4/2016	24/4/2019	
65.	Bùi Hữu Đồng					21/4/2016	24/4/2019	
66.	Bùi Thị Cúc					21/4/2016	24/4/2019	
67.	Bùi Thị Tân					21/4/2016	24/4/2019	
68.	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			04/5/2016		
69.	Vũ Đình Thính					04/5/2016		
70.	Vũ Thị Thuý					04/5/2016		
71.	Vũ Xuân Thuộc					04/5/2016		
72.	Vũ Thị Hoài Phúc					04/5/2016		
73.	Trịnh Xuân Khoa		TV BKS			24/4/2013		
74.	Trịnh Xuân Diễm					24/4/2013		
75.	Lê Thị Dung					24/4/2013		
76.	Nguyễn Thị Hạnh					24/4/2013		
77.	Trịnh Trường Phúc					24/4/2013		
78.	Trịnh Thị Thơ					24/4/2013		
79.	Trần Thị Ngạn		TV. BKS			26.4.2018		
80.	Dương Thị Hòa					26.4.2018		
81.	Nguyễn Như Quỳnh					26.4.2018		
82.	Nguyễn Sơn Tùng					26.4.2018		
83.	Trần Thị Hiền					26.4.2018		
84.	Trần Văn Khiêm					26.4.2018		
85.	Trần Thị Huế					26.4.2018		
86.	Trần Thị Hạnh					26.4.2018		
87.	Trần Văn Khiên					26.4.2018		
88.	Nguyễn Văn Tân		Trưởng BKS			24/4/2019		
89.	Ngô Thị Lan					24/4/2019		

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Oanh							
90.	Nguyễn lan Phương					24/4/2019		
91.	Nguyễn Anh Đạt					24/4/2019		
92.	Nguyễn Văn Dấu					24/4/2019		
93.	Nguyễn Thị My					24/4/2019		
94.	Nguyễn Thị Hạnh Yến					24/4/2019		
95.	Nguyễn Văn Hưng					24/4/2019		
96.	Phạm Văn Tác		Người UQCBTT			20/1/2018		
97.	Lương Thị Yến					20/1/2018		
98.	Phạm Huyền Trang					20/1/2018		
99.	Phạm Nhất Long					20/1/2018		

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết, quyết định của ĐH hoặc của HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Số CMT/HC, ngày cấp	Địa chỉ	Tên Cty con do Cty niêm yết nắm quyền KS	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm CP sau khi GD	Ghi chú
	Không								

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1- Giao dịch giữa Công ty với công ty thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính đến thời điểm lập báo cáo).
(không)

4.2 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành.
(không)

4.3- Giao dịch khác của Công ty (nếu có) mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành.
(không)

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của Công ty

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			18860238	74,21	Đại diện cổ đông Tập đoàn TKV
2	Phạm Công Hương		TV HĐQT			18 208	0,0716	
3	Trần Mạnh Cường		GD TV HĐQT			3101	0,0122	
4	Vũ Ngọc Thắng		P.GD TV HĐQT			1421	0,0055	
5	Trương Ngọc Linh		PGD TV HĐQT			961	0,0037	
6	Đinh Trung Kiên		Phó GD			500	0,0016	
7	Nguyễn Văn Sơn		Phó GD			4341	0,0170	
8	Cao Việt Phương		Phó GD			1239	0,0048	
9	Bùi Hữu Đăng		Trưởng ban KS			0	0	
10	Trịnh Xuân Khoa		TVBKS			411	0,0016	
11	Trần Thị Ngạn		TVBKS			0	0	
12	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			1 621	0,0056	
13	Vũ Thị Xâm					0	0	Mẹ ông Tốt (1)
14	Bùi Thị Hoa					0	0	Vợ ông Tốt (1)
15	Nguyễn Mai Quỳnh					0	0	Con ông Tốt (1)
16	Nguyễn Quỳnh Trang					0	0	Con ông Tốt (1)
17	Nguyễn Thị Chiện					0	0	Chị ông Tốt (1)
18	Nguyễn Thị Huyền					0	0	Chị ông Tốt (1)
19	Đào Kim Dương					0	0	Vợ ông Hương (2)

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
20	Phạm Hoàng Phương					0	0	Con ông Hương (2)
21	Phạm Phương Linh					0	0	Con ông Hương (2)
22	Phạm Công Âu					0	0	Bố ông Hương (2)
23	Nguyễn Thị Mỹ					0	0	Mẹ ông Hương (2)
24	Phạm Công Tuấn					0	0	Anh ông Hương (2)
25	Phạm Thị Hương					0	0	Em ông Hương (2)
26	Phạm Đức Hạnh					0	0	Em ông Hương (2)
27	Phạm Thị Hiền					0	0	Em ông Hương (2)
28	Phạm Thị Hiền					0	0	Em ông Hương (2)
29	Trần Đình Thi					0	0	Bố ông Cường (3)
30	Nguyễn Thị Lâm					0	0	Mẹ ông Cường (3)
31	Phạm Thị Thu Huyền					191	0,0007	Vợ ông Cường (3)
32	Trần Duy Long					0	0	Con ông Cường (3)
33	Trần Minh An					0	0	Con ông Cường (3)
34	Trần Nam Trung					0	0	Em ông Cường (3)
35	Trần Thị Thu Thủy					0	0	Em ông Cường (3)
36	Vũ Hữu Hợp					0	0	Bố ông Thắng (4)
37	Nguyễn Thị Mãng					0	0	Mẹ ông Thắng (4)
38	Nguyễn Thị Hằng					0	0	Vợ ông Thắng (4)
39	Vũ Minh Đức					0	0	Con ông Thắng (4)
40	Vũ Minh Đạt					0	0	Con ông Thắng (4)
41	Nguyễn Thị Việt					0	0	Mẹ ông Linh (5)
42	Trịnh Thị Hằng					0	0	Vợ ông Linh (5)
43	Trương Mạnh Hải					0	0	Con ông Linh (5)
44	Trương Mạnh Cường					0	0	Con ông Linh (5)
45	Trương Văn Chính	Quản đốc				491	0,0019	Em ông Linh (5)
46	Đinh Hữu Phi					0	0	Bố ông Kiên (6)
47	Đào Thị Lan					0	0	Mẹ ông Kiên (6)
48	Lý Kim Thoa					0	0	Vợ ông Kiên (6)
49	Đinh Trung Hiếu					0	0	Con ông Kiên (6)
50	Đinh Thị Hương Quỳnh					0	0	Em ông Kiên (6)
51	Đinh Quỳnh Trang					0	0	Em ông Kiên (6)
52	Vân Thị Nguyệt					0	0	Mẹ ông

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								Son (7)
53	Đào Thị Hà					0	0	Vợ ông Son (7)
54	Nguyễn Sơn Tùng					0	0	Con ông Son (7)
55	Nguyễn Sơn Bách					0	0	Con ông Son (7)
56	Nguyễn Văn Thành					0	0	Anh ông Son (7)
57	Cao Bá Ái					3 561	0,0140	Bố ông Phương (8)
58	Nguyễn Ngọc Lan					0	0	Mẹ ông Phương (8)
59	Lê Thị Thùy Linh					0	0	Vợ ông Phương (8)
60	Cao Lê Thu Hương					0	0	Con ông Phương (8)
61	Cao Lê Phương Trinh					0	0	Con ông Phương
62	Cao Việt Linh					0	0	Em ông Phương (8)
63	Nguyễn Thị Phương Hằng					0	0	Vợ ông Đặng (9)
64	Bùi Thị Thanh Huyền					0	0	Con ông Đặng (9)
65	Bùi Thị Thu Hoài					0	0	Con ông Đặng (9)
66	Bùi Hữu Đồng					0	0	Anh ông Đặng (9)
67	Bùi Thị Cúc					0	0	Em ông Đặng (9)
68	Bùi Thị Tân					0	0	Em ông Đặng (9)
69	Trịnh Xuân Điềm					0	0	Bố ông Khoa (10)
70	Lê Thị Dung					0	0	Mẹ ông Khoa (10)
71	Nguyễn Thị Hạnh					0	0	Vợ ông Khoa (10)
72	Trịnh Trường Phúc					0	0	Con ông Khoa (10)
73	Trịnh Thị Thơ					0	0	Em ông Khoa (10)
74	Dương Thị Hòa					0	0	Mẹ bà Ngan (11)
75	Nguyễn Như Quỳnh					0	0	Chồng bà Ngan (11)
76	Nguyễn Sơn Tùng					0	0	Con bà Ngan (11)
77	Trần Thị Hiền					0	0	Chị bà Ngan (11)
78	Trần Văn Khiêm					0	0	Anh bà Ngan (11)
79	Trần Thị Huế					0	0	Chị bà Ngan (11)
80	Trần Thị Hạnh					0	0	Chị bà Ngan (11)
81	Trần Văn Khiên					0	0	Em bà Ngan (11)
82	Vũ Đình Thỉnh					0	0	Bố bà Thanh (12)
83	Vũ Thị Thủy					0	0	Mẹ bà

tt	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán	Chức vụ tại Cty nếu có	Số CMTND, ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								Thanh (12)
84	Vũ Xuân Thuộc					0	0	Chồng bà Thanh (12)
85	Vũ Thị Hoài Phúc					0	0	Con bà Thanh (12)
86	Vũ Xuân Đức Long					0	0	Con bà Thanh (12)
87	Vũ Thị Minh Dung					0	0	Em bà Thanh (12)
88	Nguyễn Văn Tấn		Trưởng ban KS			0	0	
89	Ngô Thị Lan Oanh					0	0	Vợ ông Tấn (88)
90	Nguyễn Lan Phương					0	0	Con ông Tấn (88)
91	Nguyễn Anh Đạt					0	0	Con ông Tấn (88)
92	Nguyễn Văn Dậu					0	0	Bố ông Tấn (88)
93	Nguyễn Thị My					0	0	Mẹ ông Tấn (88)
94	Nguyễn Thị Hạnh Yến					0	0	Em ông Tấn (88)
95	Nguyễn Văn Hưng					0	0	Em ông Tấn (88)
96	Phạm Văn Tác		Người UQCBTT			0	0	
97	Lương Thị Yến					0	0	Vợ ông Tác (96)
98	Phạm Huyền Trang					0	0	Con ông Tác (96)
99	Phạm Nhật Long					0	0	Con ông Tác (96)

2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:
(Không)

tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: (Không)

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BKS;
- Phòng CV để CBTT và đăng tải Website;
- Người ủy quyền công bố TT;
- Lưu HĐQT.

